TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 538/2020/HS-PT
Ngày 15 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Vân

Các thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Phan Đức Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 170/2020/TLPT- HS ngày 02 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 28 tháng 04 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Văn L, sinh năm 1975 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp Tân Hòa B, xã M, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không ổn định; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn Chà, sinh năm 1949 và bà Đoàn Thị Thảo, sinh năm 1949; vợ Trần Thị Ngoan, sinh năm 1976; có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001;

Tiền án: không; tiền sự: có 02 tiền sự; tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1724/QĐ-XPVPHC ngày 14/6/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng về hành vi "Khai thác khoáng sản là cát sông mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền", đã nộp phạt ngày 15/6/2018; tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 331/QĐ-XPVPHC ngày 12/11/2018 của Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 3.000.000 (ba triệu) đồng về hành vi "Khai thác khoáng sản là cát sông mà không có giấy phép

của cơ quan nhà nước có thẩm quyền", đã nộp phạt ngày 19/11/2018; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Hành vi khai thác tài nguyên trái phép*:

Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1724/QĐ-XPVPHC ngày 14/6/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã xử phạt Huỳnh Văn L 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng và tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 331/QĐ-XPVPHC ngày 12/11/2018 của Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã xử phạt Huỳnh Văn L 3.000.000 (ba triệu) đồng về hành vi "Khai thác khoáng sản là cát sông trái phép", L đã nộp phạt xong và cam kết không tái phạm nhưng vào ngày 09/5/2019, L vẫn tiếp tục thực hiện hành vi khai thác trái phép cát sông. Cụ thể, sau khi đã liên lạc và thống nhất cùng với anh Lê Phú Lục về địa điểm và thời gian đi khai thác cát, L đã điều khiển tàu sắt khoảng 60 tấn cùng phương tiện máy bơm, hút cát do L làm chủ sở hữu. Khoảng 03 giờ ngày 09/5/2019, khi đến tuyến sông Hàm Luông thuộc thủy phận xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, L điều khiển cho tàu ở vị trí cố định, anh Lục thả ống hút cát và vận hành máy bơm hút cát từ đáy sông lên khoang chứa cát trên tàu. Trong lúc cả hai đang thực hiện hành vi hút cát thì bị lực lượng Công an của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu - Công an tỉnh Bến Tre phát hiện lập biên bản bắt quả tang tại tọa độ X: 1115443, Y: 573524. Tại thời điểm phát hiện trên tàu có khối lượng cát khai thác trái phép là 14,637 m^3.

* Vật chứng thu giữ gồm:

1/ 01 (một) phương tiện tàu sắt, không biển kiểm soát, tải trọng 60 tấn (chiều dài 19,9m; chiều ngang rộng nhất 4,2m; khoang chứa phương tiện dài 5,95m, chiều ngang trung bình 4,1m, chiều cao 1,75m).

2/ 01 (một) động cơ máy nổ dùng để đẩy phương tiện hiệu MITSUBISHI-6, (không rõ số hiệu, công suất; kích thước dài 1,4m x ngang 0,54m x cao 0,79m).

3/ 01 (một) động cơ máy nổ dùng để bơm hút cát nhãn hiệu DAEWOO, (không rõ số hiệu, công suất; kích thước dài 1,3m x ngang 0,8m x cao 1,1m).

4/ 01 (một) động cơ máy nổ dùng để khởi động máy bơm hút cát, không rõ nhãn hiệu, số hiệu, công suất; kích thước dài 0,7m x ngang 0,45m x cao 0,46m.

5/ 01 (một) động cơ máy nổ dùng để hỗ trợ bộ tơi ống hút cát, (không rõ nhãn hiệu, số hiệu, công suất; kích thước dài 0,75m x ngang 0,4m x cao 0,35m).

6/ 01 (một) hệ thống bơm hút cát gồm: 03 đầu bơm bằng kim loại và 01 bộ tơi kéo, thả ống hút cát xuống sông:

- 01 (một) đầu bơm dùng để hút cát từ dưới sông lên khoang chứa phương tiện; kích thước dài 0,89m x ngang 0,5m x cao 0,59m.

- 01 (một) đầu bơm dùng để hút cát từ khoang chứa của phương tiện lên bờ; kích thước dài 0,78m x ngang 0,35m x cao 0,39m.

- 01 (một) đầu bơm dùng để bơm hút nước; kích thước dài 0,65m x ngang 0,32m x cao 0,35m; đầu vào và ra nối với ống nhựa dài 2,8m, đường kính 0,114m;

- 01 (một) bộ tơi dùng để kéo, thả ống hút cát xuống sông; kích thước dài 0,6m x ngang 0,32m x cao 0,55m.

7/ 01 (một) ống nhựa (loại ống sùng xanh), dài 18m, đường kính 0,168m; cuối ống nhựa được nối 01 ống sắt dài 1,6m, đường kính 0,168m.

8/ 01 (một) ống nhựa (loại ống sùng xanh), dài 7,5m, đường kính 0,114m.

9/ 01 (một) ống màu đen (loại ống sùng đen), dài 6,5m, đường kính 0,114m.

10/ 01 (một) chân vịt 03 cánh bằng kim loại thau, nặng 40kg.

11/ Cát sông, khối lượng 14,637m^3 (vật liệu xây dựng thông thường dùng để san lấp).

* Tại bản kết L định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản Sở Tài chính ngày 20/12/2019 kết L giá trị của 14,637m^3 cát sông tại thời điểm ngày 09/5/2019 là 966.042 đồng.

* Kết L giám định tư pháp ngày 23/10/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre kết L: Mẫu M04 được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bến Tre gửi giám định được xác định là khoáng sản.

- *Hành vi trộm cắp tài sản*:

Sau khi bị bắt quả tang và bị tạm giữ tàu sắt cùng các phương tiện bơm hút cát của L, ngày 10/5/2019, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Bến Tre ra Quyết định tạm giữ và bàn giao cho Công an xã Phước Long, huyện Giồng Trôm phối hợp quản lý, tàu được neo đậu tại bến thủy Công an xã Phước Long thuộc ấp Long Thị, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm để chờ xác minh xử lý hành vi khai thác tài nguyên trái phép của L. Ngày 27/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre tiến hành kiểm tra, đo xác định và chụp ảnh tang vật, phương tiện tàu sắt trên để lập hồ sơ xử lý, có sự chứng kiến của Huỳnh Văn L. Sau khi lực lượng chức năng ra về, do thấy không có người trông coi tài sản, L nảy sinh ý định lấy trộm các dụng cụ phương tiện trên tàu sắt. L điện thoại nhờ Lê Văn Cường (sinh năm 1981) và Nguyễn Hoàng Toàn (sinh năm 1984) là người quen đến phụ giúp kéo ống nhựa dẻo màu xanh (loại ống sùng xanh) dài 18m, đường kính 0,168m, bề dày của ống 1,6cm, cuối ống nhựa nối 01 ống sắt dài 1,6m, đường kính 0,168m, từ tàu sắt của L sang buộc vào bên hông ghe cào trọng tải khoảng 10 tấn chưa rõ lai lịch do L thuê. Sau khi phụ giúp xong, Cường và Toàn ra về. L tiếp tục ở lại tàu sắt dùng khóa và búa gỡ lấy 01 ống nhựa dẻo màu xanh (loại ống sùng xanh) dài 7,5m, đường kính 0,114m; 01 ống màu đen (loại ống sùng đen) dài 6,5m, đường kính 0,114m và 01 chân vịt 03 cánh bằng kim loại đồng thau, nặng 40kg đưa

sang ghe cào rồi đưa tài sản nêu trên về cất giấu nhiều nơi. Đến ngày 25/11/2019 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre phát hiện thu giữ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội "Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" và "Tội trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (cả hai tội); điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đối với Tội trộm cắp tài sản); Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 06 (sáu) tháng tù về "Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" và 06 (sáu) tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo L chấp hành chung cho cả hai tội là 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/5/2020 bị cáo Huỳnh Văn L kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị cho bị cáo hưởng án treo do bị cáo nhận thức pháp luật hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ đau ốm còn hai con nhỏ, còn nợ tiền ngân hàng, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử Huỳnh Văn L 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo điểm đ khoản 1 Điều 227 và 06 tháng tù tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo L là phù hợp. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn L được làm trong thời hạn luật định. Do đó, đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Văn L tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà án sơ thẩm đã quy kết buộc tội, phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án đã chứng minh tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để xác định:

Khoảng 03 giờ ngày 09/5/2019, Huỳnh Văn L cùng Lê Phú Lục sử dụng tàu sắt khoảng 60 tấn cùng phương tiện máy bơm, hút cát trên tuyến sông Hàm

Luông tại tọa độ X: 1115443, Y: 573524 thuộc thủy phận xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre thì bị lực lượng Công an của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu - Công an tỉnh Bến Tre phát hiện lập biên bản bắt quả tang. Tại thời điểm phát hiện trên tàu có khối lượng cát khai thác trái phép là 14,637 m^3.

Sau khi bị tạm giữ tàu sắt cùng các phương tiện khai thác cát trái phép được giao cho công an xã Phước Long quản lý để chờ giải quyết thì vào ngày 27/9/2019 Huỳnh Văn L đã lén lút tháo gỡ lấy các dụng cụ dùng khai thác cát gồm 01 (một) ống nhựa (loại ống sùng xạnh), dài 18m, đường kính 0,168m; cuối ống nhựa được nối 01 ống sắt dài 1,6m, đường kính 0,168m; 01 (một) ống nhựa (loại ống sùng xanh), dài 7,5m, đường kính 0,114m; 01 (một) ống màu đen (loại ống sùng đen), dài 6.5m, đường kính 0,114m; 01 (một) chân vịt 03 cánh bằng kim loại thau, nặng 40kg với tổng giá trị tài sản là 18.326.280 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Văn L hai tội danh: "Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự và "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trong thời gian ngắn phạm nhiều tội, bị cáo đã thực hiện hành vi khai thác khoáng sản trái phép gây ảnh hưởng xấu đến tài nguyên và môi trường sinh thái, phạm tội với ý thức "cố ý" mặc dù đã bị xử phạt hành chính, sau đó thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản đang bị tạm giữ để chờ xử lý gây khó khăn cho việc giải quyết, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Văn L:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trong vụ trộm cắp đã được thu hồi nên không gây thiệt hại thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại; bị cáo là người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn về kinh tế. Nên xử bị cáo L mức hình phạt 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" và 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là phù hợp, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới ngoài các tình tiết mà Tòa sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn L phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn L.

Giữ nguyên quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội "Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" và "Tội trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (cả hai tội); điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (đối với Tội trộm cắp tài sản); Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 06 (sáu) tháng tù về "Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" và 06 (sáu) tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo L chấp hành chung cho cả hai tội là 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Bến Tre (1);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1);
- Công an tỉnh Bến Tre (1);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1);
- Cục THADS tỉnh Bến Tre (1);
- Bị cáo (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (6). 16 (MTTT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Huyền Vân